

Số: 253/2024/QĐST – HNGĐ

Quận 4, ngày 17 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 168/2024/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Ông **Lê Trần S**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: C Lô O, B, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Lê Ngọc Bích T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: C Lô O, B, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Lê Trần S** và bà **Lê Ngọc Bích T** xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Cả hai xác nhận có 03 (ba) con chung tên là **Lê H**, sinh ngày 04/8/2012; **Lê H1**, sinh ngày 28/7/2017 và **Lê H2**, sinh ngày 15/8/2023. Hai bên thỏa thuận: Giao 03 (ba) con chung chưa thành niên cho bà **Lê Ngọc Bích T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên thỏa thuận tự giải quyết với nhau.

[3] Về tài sản chung – Nợ chung: Cả hai xác nhận không có nên không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí Hôn nhân sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Bà **Lê Ngọc Bích T** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà **T** đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034260 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà **Lê Ngọc Bích T** đã nộp xong lệ phí.

Xét thấy, việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông **Lê Trần S** và bà **Lê Ngọc Bích T** thuận tình ly hôn, (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 103, Quyển số: 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 12 năm 2011).

1.2. Về con chung: Ông **Lê Trần S** và bà **Lê Ngọc Bích T** xác nhận có 03 (ba) con chung chưa thành niên tên là **Lê H**, sinh ngày 04/8/2012; **Lê H1**, sinh ngày 28/7/2017 và **Lê H2**, sinh ngày 15/8/2023.

Hai bên thỏa thuận: Giao 03 (ba) con chung chưa thành niên tên **Lê H**, **Lê H1** và **Lê H2** cho bà **Lê Ngọc B T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên thỏa thuận tự giải quyết với nhau.

Ông **Lê Trần S** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông **S** không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

1.3. Về tài sản chung – Nợ chung: Cả hai xác nhận không có nên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự: Bà **Lê Ngọc Bích T** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà **T** đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034260 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà **Lê Ngọc Bích T** đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phương Thúy**